

Hà Nội, ngày 04 tháng 12 năm 2023

Số 1614 -QĐ/ĐUK

ĐẢNG ỦY TẬP ĐOÀN ĐIỆN LỰC VIỆT NAM

Số: 453
ĐẾN Ngày: 06/12/2023

Chuyên:

Số và ký hiệu hồ sơ:

QUYẾT ĐỊNH

**ban hành quy trình kiểm tra, giám sát và xem xét, thi hành kỷ luật đảng
của chi bộ trong Đảng bộ Khối Doanh nghiệp Trung ương**

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;
- Căn cứ Quy định số 22 -QĐ/TW, ngày 28/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương, Hướng dẫn số 02 -HD/TW, ngày 09/12/2021 của Ban Bí thư thực hiện một số nội dung Quy định số 22 -QĐ/TW, ngày 28/7/2021 về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng;
- Căn cứ Quyết định số 89 -QĐ/TW, ngày 01/12/2022 của Ban Bí thư ban hành quy trình kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng, giải quyết tố cáo, khiếu nại đảng của cấp ủy tỉnh và tương đương đến cơ sở;
- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ Khối Doanh nghiệp Trung ương, nhiệm kỳ 2020-2025;
- Xét đề nghị của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối,

BAN THƯỜNG VỤ QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này 05 quy trình kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật của chi bộ trong Đảng bộ Khối Doanh nghiệp Trung ương.

Điều 2. Giao Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối hướng dẫn cụ thể và ban hành các văn bản mẫu để thực hiện quy trình.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký. Các đảng ủy trực thuộc Đảng ủy Khối, các chi bộ, tổ chức đảng và đảng viên trong Đảng bộ Khối thực hiện Quyết định này.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư (để báo cáo),
- Ủy ban Kiểm tra Trung ương (để báo cáo),
- Các đồng chí Ủy viên BCH Đảng bộ Khối,
- Các đồng chí Ủy viên UBKT ĐUK,
- Các đảng ủy trực thuộc,
- Các ban, đơn vị Đảng ủy Khối,
- Lưu: VT.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**



Nguyễn Long Hải



QUY TRÌNH

kiểm tra chấp hành đối với đảng viên¹

(ban hành kèm theo Quyết định số 1614 - QĐ/ĐUK, ngày 04/12/2023
của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối Doanh nghiệp Trung ương)

I. BƯỚC CHUẨN BỊ

1. Căn cứ chương trình hoặc kế hoạch kiểm tra giám sát hàng năm của chi bộ hoặc nhiệm vụ do cấp trên giao, chi ủy hoặc bí thư, phó bí thư chi bộ (nơi không có chi ủy) tham mưu với chi bộ quyết định lập tổ kiểm tra, kế hoạch kiểm tra.

2. Bí thư hoặc phó bí thư chi bộ ký, ban hành quyết định và kế hoạch kiểm tra. Tổ trưởng tổ kiểm tra là đồng chí trong chi ủy hoặc đảng viên được phân công giúp đồng chí trong chi ủy phụ trách công tác kiểm tra, giám sát của chi bộ. Căn cứ tính chất, nội dung kiểm tra đối với đảng viên để xác định số lượng thành viên tổ kiểm tra cho phù hợp (tổ kiểm tra tối thiểu là 02 người).

3. Tổ kiểm tra xây dựng đề cương gợi ý báo cáo để đảng viên được kiểm tra chuẩn bị báo cáo, yêu cầu cung cấp tài liệu, lịch làm việc; phân công nhiệm vụ cho từng thành viên trong tổ; chuẩn bị văn bản, tài liệu liên quan phục vụ việc kiểm tra.

II. BƯỚC TIẾN HÀNH

1. Tổ kiểm tra làm việc với đảng viên được kiểm tra để triển khai quyết định, kế hoạch kiểm tra²; thống nhất lịch làm việc và yêu cầu đảng viên được kiểm tra chuẩn bị báo cáo bằng văn bản theo đề cương gợi ý, cung cấp thông tin, tài liệu. Đề nghị đảng viên có liên quan phối hợp thực hiện.

Trường hợp cần làm việc với tổ chức, cá nhân có liên quan bên ngoài chi bộ, tổ kiểm tra đề nghị chi bộ trao đổi bằng văn bản.

2. Đảng viên được kiểm tra chuẩn bị báo cáo theo đề cương gợi ý (bằng văn bản) và các thông tin, tài liệu có liên quan gửi tổ kiểm tra.

3. Tổ kiểm tra thẩm tra xác minh

- Nghiên cứu báo cáo, thông tin, tài liệu nhận được; làm việc với đảng viên được kiểm tra và tổ chức, cá nhân có liên quan để thẩm tra, xác minh.

¹ Tập trung kiểm tra việc thực hiện nghị quyết của chi bộ, nhiệm vụ do chi bộ phân công và quy định về trách nhiệm nêu gương, về những điều đảng viên không được làm.

Mốc thời gian kiểm tra không nên quá 01 nhiệm kỳ đại hội gần nhất. Thời gian kiểm tra không quá 20 ngày làm việc; trường hợp cần thiết có thể gia hạn nhưng không quá 1/3 thời gian kiểm tra.

² Việc triển khai phải được ghi nhận bằng biên bản; nếu triển khai tại cuộc sinh hoạt thường kỳ của chi bộ thì ghi nhận vào biên bản hội nghị của chi bộ, không phải ghi biên bản riêng.

- Trường hợp cần điều chỉnh, bổ sung nội dung, thời gian, thành viên tổ kiểm tra hoặc có vấn đề chuyên môn, kỹ thuật cần giám định thì tổ trưởng tổ kiểm tra báo cáo chi ủy để báo cáo chi bộ xem xét, quyết định. Tổ kiểm tra trao đổi bằng văn bản với đảng viên được kiểm tra những nội dung cần bổ sung, giải trình làm rõ.

4. Tổ kiểm tra xây dựng dự thảo báo cáo kết quả kiểm tra; làm việc với đảng viên được kiểm tra để trao đổi về dự thảo báo cáo kết quả kiểm tra.

5. Tổ kiểm tra tiếp tục thẩm tra, xác minh những nội dung chưa rõ (*nếu có*); hoàn thiện báo cáo kết quả kiểm tra; báo cáo chi ủy hoặc bí thư chi bộ (*đối với chi bộ không có chi ủy*) trước khi trình chi bộ.

III. BƯỚC KẾT THÚC

1. Tổ chức hội nghị chi bộ xem xét, kết luận:

- Tổ kiểm tra báo cáo kết quả kiểm tra; trình bày đầy đủ ý kiến của đảng viên được kiểm tra, tổ chức, cá nhân có liên quan. Đảng viên được kiểm tra trình bày ý kiến.

- Chi bộ thảo luận, xem xét, kết luận; nếu đảng viên có vi phạm đến mức phải thi hành kỷ luật thì tiến hành quy trình thi hành kỷ luật.

2. Tổ kiểm tra tham mưu cho chi bộ ban hành thông báo kết luận kiểm tra.

3. Chi bộ thông báo kết luận kiểm tra đến đảng viên được kiểm tra và toàn chi bộ³; gửi kết luận kiểm tra lên cấp ủy cấp trên trực tiếp để báo cáo kết quả kiểm tra; triển khai thực hiện quy trình xem xét, thi hành kỷ luật (*nếu có*).

4. Tổ kiểm tra họp rút kinh nghiệm, lập và nộp hồ sơ lưu trữ theo quy định.

5. Chi bộ phân công chi ủy viên hoặc đảng viên trong chi bộ giám sát, đôn đốc việc chấp hành kết luận kiểm tra của chi bộ.

³ Việc triển khai thông báo phải được ghi nhận tại biên bản hội nghị của chi bộ.

4

QUY TRÌNH

giám sát chuyên đề đối với đảng viên⁴

(ban hành kèm theo Quyết định số 1814-QĐ/ĐUK, ngày 04/12/2023
của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối Doanh nghiệp Trung ương)

I. BƯỚC CHUẨN BỊ

1. Căn cứ chương trình hoặc kế hoạch kiểm tra giám sát hàng năm của chi bộ hoặc nhiệm vụ do cấp trên giao, chi ủy hoặc bí thư, phó bí thư chi bộ (nơi không có chi ủy) tham mưu với chi bộ quyết định lập tổ giám sát, kế hoạch giám sát.

2. Bí thư hoặc phó bí thư chi bộ ký, ban hành quyết định và kế hoạch giám sát. Tổ trưởng tổ giám sát là đồng chí trong chi ủy hoặc đảng viên được phân công giúp đồng chí trong chi ủy phụ trách công tác kiểm tra, giám sát của chi bộ. Căn cứ tính chất, nội dung giám sát đối với đảng viên để xác định số lượng thành viên tổ giám sát cho phù hợp.

3. Tổ giám sát xây dựng đề cương gợi ý báo cáo để đảng viên được giám sát chuẩn bị báo cáo; yêu cầu cung cấp tài liệu; lịch làm việc của tổ giám sát; phân công nhiệm vụ cho từng thành viên; chuẩn bị văn bản, tài liệu liên quan phục vụ việc giám sát.

II. BƯỚC TIẾN HÀNH

1. Tổ giám sát làm việc với đảng viên được giám sát để triển khai quyết định, kế hoạch giám sát⁵; thống nhất lịch làm việc và yêu cầu đảng viên được giám sát chuẩn bị báo cáo bằng văn bản theo đề cương gợi ý, cung cấp thông tin, tài liệu.

2. Đảng viên được giám sát chuẩn bị báo cáo theo đề cương gợi ý (bằng văn bản) và các tài liệu theo yêu cầu gửi tổ giám sát.

3. Tổ giám sát nghiên cứu báo cáo, tài liệu nhận được; trường hợp cần thiết thì làm việc với đảng viên được giám sát, tổ chức, cá nhân có liên quan để thẩm tra, xác minh.

Trường hợp cần điều chỉnh, bổ sung nội dung, thời gian, thành viên tổ giám sát hoặc giám định về chuyên môn, kỹ thuật, tổ trưởng tổ giám sát báo cáo chi ủy để báo cáo chi bộ xem xét, quyết định. Tổ giám sát trao đổi bằng văn bản với đảng viên được giám sát những nội dung cần bổ sung, làm rõ (nếu có). Xây dựng dự thảo báo cáo kết quả giám sát.

⁴ Tập trung giám sát đảng viên trong việc thực hiện nhiệm vụ đảng viên. Mốc thời gian giám sát không nên quá ½ nhiệm kỳ đại hội gần nhất. Thời gian giám sát không quá 20 ngày làm việc; trường hợp cần thiết có thể gia hạn nhưng không quá 1/3 thời gian giám sát.

⁵ Việc triển khai phải được ghi nhận bằng biên bản; nếu triển khai tại cuộc sinh hoạt thường kỳ của chi bộ thì ghi nhận vào biên bản hội nghị của chi bộ, không phải ghi biên bản riêng.

4. Làm việc với đảng viên được giám sát để tổ giám sát thông qua dự thảo báo cáo kết quả giám sát.

5. Tổ giám sát tiếp tục thẩm tra, xác minh những nội dung chưa rõ (nếu có); hoàn thiện báo cáo kết quả giám sát báo cáo chi ủy hoặc bí thư chi bộ (nơi không có chi ủy) trước khi trình chi bộ.

III. BƯỚC KẾT THÚC

1. Tổ chức hội nghị chi bộ xem xét, kết luận:

- Tổ giám sát báo cáo kết quả giám sát; trình bày đầy đủ ý kiến của đảng viên được giám sát và các tổ chức, cá nhân có liên quan (nếu có). Đảng viên được giám sát trình bày ý kiến.

- Chi bộ thảo luận, xem xét, kết luận; trường hợp kết luận đảng viên được giám sát có dấu hiệu vi phạm thì tiến hành kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm.

2. Tổ giám sát tham mưu chi bộ ban hành văn bản kết luận giám sát.

3. Chi bộ thông báo kết luận giám sát đến đảng viên được giám sát và toàn chi bộ⁶; gửi kết luận giám sát lên cấp ủy cấp trên trực tiếp để báo cáo và triển khai quy trình kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm (nếu có).

4. Tổ giám sát họp rút kinh nghiệm, lập và nộp hồ sơ lưu trữ theo quy định.

5. Chi bộ phân công chi ủy viên hoặc đảng viên trong chi bộ giám sát, đôn đốc việc chấp hành kết luận giám sát của chi bộ.

Ghi chú: Tùy thuộc số lượng đảng viên, đặc điểm của chi bộ khi thực hiện giám sát chuyên đề cần lưu ý hướng dẫn tại điểm 4.2, mục 4, phần II trong Hướng dẫn số 02-HD/TW, ngày 09/12/2021 của Ban Bí thư “*Chi bộ chủ yếu giám sát thường xuyên với đảng viên nơi công tác, sinh hoạt và nơi cư trú; chi bộ có chi ủy, chi bộ có trên 30 đảng viên và đảng viên hoạt động phân tán hoặc có nhiều tổ đảng trực thuộc thì thực hiện giám sát theo chuyên đề*”.

⁶Việc triển khai thông báo phải được ghi nhận tại biên bản hội nghị của chi bộ.

QUY TRÌNH**kiểm tra đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm**

(ban hành kèm theo Quyết định số 1614-QĐ/ĐUK, ngày 04/12/2023
của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối Doanh nghiệp Trung ương)

I. BƯỚC CHUẨN BỊ

1. Căn cứ kết quả kiểm tra, giám sát, nắm tình hình hoặc nhiệm vụ do cấp trên giao, chi ủy hoặc bí thư, phó bí thư chi bộ báo cáo, đề xuất với chi bộ (bằng văn bản) quyết định lập tổ kiểm tra, kế hoạch kiểm tra⁷.

2. Bí thư hoặc phó bí thư chi bộ ký, ban hành quyết định và kế hoạch kiểm tra. Tổ trưởng tổ kiểm tra là đồng chí trong chi ủy hoặc đảng viên được phân công giúp đồng chí phụ trách công tác kiểm tra, giám sát.

3. Tổ kiểm tra xây dựng đề cương, yêu cầu đảng viên (sau đây gọi là đối tượng kiểm tra) báo cáo; yêu cầu cung cấp tài liệu; lịch làm việc của tổ kiểm tra; phân công nhiệm vụ cho từng thành viên tổ kiểm tra; chuẩn bị các văn bản, tài liệu liên quan phục vụ nhiệm vụ kiểm tra.

II. BƯỚC TIẾN HÀNH

1. Tổ kiểm tra làm việc với đối tượng kiểm tra để triển khai quyết định, kế hoạch kiểm tra; thống nhất lịch làm việc và yêu cầu đối tượng kiểm tra chuẩn bị báo cáo (bằng văn bản) theo đề cương gợi ý, cung cấp tài liệu.

2. Đối tượng kiểm tra chuẩn bị báo cáo theo đề cương gợi ý (bằng văn bản) và các tài liệu theo yêu cầu gửi tổ kiểm tra.

3. Tổ kiểm tra thẩm tra, xác minh

- Nghiên cứu báo cáo, tài liệu nhận được; làm việc với tổ chức, cá nhân có liên quan để thẩm tra, xác minh những nội dung kiểm tra. Làm việc với đối tượng kiểm tra để yêu cầu giải trình bổ sung làm rõ nội dung kiểm tra.

- Nếu cần điều chỉnh, bổ sung nội dung, thời gian, thành viên tổ kiểm tra hoặc vấn đề chuyên môn, kỹ thuật cần giám định thì tổ trưởng tổ kiểm tra báo cáo chi ủy để báo cáo chi bộ xem xét, quyết định.

- Tổ kiểm tra trao đổi bằng văn bản với đối tượng kiểm tra những nội dung cần giải trình, làm rõ.

4. Tổ kiểm tra xây dựng dự thảo báo cáo kết quả kiểm tra; làm việc với đối tượng kiểm tra để trao đổi về dự thảo báo cáo kết quả kiểm tra.

⁷ Thời gian kiểm tra không quá 45 ngày làm việc. Trường hợp cần thiết, chi bộ có thể quyết định gia hạn thời gian kiểm tra nhưng không quá 1/3 thời gian kiểm tra.

Trường hợp vi phạm đã rõ, đến mức phải kỷ luật và đối tượng kiểm tra tự giác kiểm điểm và nhận hình thức kỷ luật tương xứng với hành vi vi phạm thì tổ trưởng tổ kiểm tra báo cáo chi ủy hoặc bí thư, phó bí thư chi bộ cho thực hiện quy trình thi hành kỷ luật cùng với quy trình kiểm tra (thực hiện quy trình kép). Chi bộ giao tổ kiểm tra giúp thực hiện việc gợi ý kiểm điểm và tổ chức kiểm điểm, biểu quyết quyết định hoặc đề nghị hình thức kỷ luật đối với đảng viên. Đối với trường hợp thuộc thẩm quyền, trước khi họp xem xét, xử lý kỷ luật, đại diện chi bộ (bí thư, phó bí thư hoặc chi ủy viên) gặp đảng viên vi phạm nghe trình bày ý kiến và báo cáo (kèm theo bản tự kiểm điểm của đảng viên vi phạm) tại hội nghị chi bộ hoặc đảng viên vi phạm trực tiếp trình bày ý kiến hoặc có văn bản báo cáo với chi bộ tại hội nghị chi bộ xem xét, xử lý kỷ luật (trường hợp đảng viên không thể trực tiếp trình bày ý kiến tại hội nghị chi bộ).

5. Tổ kiểm tra tiếp tục thẩm tra, xác minh những nội dung chưa rõ (*nếu có*); hoàn thiện báo cáo kết quả kiểm tra, báo cáo cấp ủy chi bộ hoặc bí thư chi bộ (*đối với chi bộ không có chi ủy*) trước khi trình chi bộ xem xét, kết luận.

III. BƯỚC KẾT THÚC

1. Tổ chức hội nghị chi bộ xem xét, kết luận:

- Tổ kiểm tra báo cáo kết quả kiểm tra; trình bày đầy đủ ý kiến của đối tượng kiểm tra và của các tổ chức, cá nhân có liên quan. Đối tượng kiểm tra trình bày ý kiến hoặc bản tự kiểm điểm và tự nhận hình thức kỷ luật (*nếu có*).


- Chi bộ thảo luận, kết luận; biểu quyết quyết định thi hành kỷ luật hoặc bỏ phiếu đề nghị cấp có thẩm quyền thi hành kỷ luật (*nếu có*).

2. Tổ kiểm tra tham mưu cho chi bộ ban hành văn bản kết luận kiểm tra và quyết định thi hành kỷ luật (*nếu có*) hoặc báo cáo cấp trên xem xét thi hành kỷ luật theo thẩm quyền.

3. Chi bộ thông báo kết luận kiểm tra, quyết định kỷ luật (*nếu có*) đến đối tượng kiểm tra và toàn chi bộ; gửi quyết định, kế hoạch và kết luận kiểm tra, quyết định thi hành kỷ luật theo thẩm quyền lên cấp trên để báo cáo hoặc báo cáo cấp trên xem xét thi hành kỷ luật đảng viên hoặc triển khai thực hiện quy trình thi hành kỷ luật (*nếu có*). Chi bộ thông báo đến người đứng đầu trong các cơ quan, đơn vị, tổ chức chính trị - xã hội nơi đảng viên bị kỷ luật công tác, là thành viên để chỉ đạo thi hành kỷ luật về chuyên môn, đoàn thể đảm bảo đồng bộ với kỷ luật đảng (*nếu chưa xem xét, kỷ luật*).

4. Tổ kiểm tra họp rút kinh nghiệm, lập và nộp chi bộ lưu trữ theo quy định.

5. Chi bộ phân công chi ủy viên hoặc đảng viên trong chi bộ giám sát việc chấp hành kết luận, quyết định kỷ luật (*nếu có*) của chi bộ.



QUY TRÌNH

giải quyết tố cáo đảng viên

(ban hành kèm theo Quyết định số 1614-QĐ/ĐUK, ngày 04/12/2023
của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối Doanh nghiệp Trung ương)

I. BƯỚC CHUẨN BỊ

1. Thành lập tổ giải quyết tố cáo và xây dựng kế hoạch giải quyết tố cáo

- Chi ủy phân công 01 đồng chí đại diện chi ủy (nếu chi bộ có chi ủy) hoặc bí thư, phó bí thư chi bộ (nơi không có chi ủy) và 01 đồng chí đảng viên trong chi bộ làm việc với người viết đơn tố cáo (sau đây gọi là người tố cáo) để nắm tình hình, xác định rõ danh tính, địa chỉ người tố cáo, đảng viên bị tố cáo (sau đây gọi là đối tượng bị tố cáo) và nội dung tố cáo (khi làm việc với người tố cáo phải lập biên bản làm việc); căn cứ kết quả nắm tình hình đơn tố cáo, tham mưu chi bộ thành lập tổ giải quyết tố cáo (sau đây gọi là tổ kiểm tra), kế hoạch giải quyết tố cáo.

- Bí thư hoặc phó bí thư chi bộ ký, ban hành quyết định, kế hoạch giải quyết tố cáo. Tổ trưởng tổ kiểm tra là đồng chí chi ủy hoặc đảng viên được phân công giúp đồng chí phụ trách công tác kiểm tra của chi bộ. Căn cứ tính chất, nội dung tố cáo đối với đảng viên để xác định số lượng thành viên tổ kiểm tra cho phù hợp.

2. Tổ kiểm tra nghiên cứu đơn tố cáo, căn cứ nội dung đơn và kết quả làm việc với người tố cáo để xây dựng đề cương yêu cầu đối tượng bị tố cáo báo cáo giải trình; yêu cầu cung cấp tài liệu; xây dựng lịch làm việc của tổ kiểm tra; phân công nhiệm vụ cho từng thành viên trong tổ; chuẩn bị văn bản, tài liệu liên quan phục vụ nhiệm vụ giải quyết tố cáo.

II. BƯỚC TIẾN HÀNH

1. Tổ kiểm tra làm việc với đối tượng bị tố cáo để triển khai quyết định, kế hoạch giải quyết tố cáo; thống nhất lịch làm việc và yêu cầu đối tượng bị tố cáo chuẩn bị báo cáo bằng văn bản theo đề cương gợi ý, cung cấp thông tin, tài liệu liên quan.

2. Đối tượng bị tố cáo chuẩn bị báo cáo giải trình theo nội dung đề cương gợi ý (bằng văn bản) và thông tin, tài liệu liên quan gửi tổ kiểm tra.

3. Tổ kiểm tra thẩm tra, xác minh

- Tổ kiểm tra nghiên cứu báo cáo giải trình của đối tượng bị tố cáo, các văn bản, tài liệu; làm việc với đối tượng bị tố cáo, người tố cáo và các tổ chức, cá nhân có liên quan để thẩm tra, xác minh những nội dung, các vấn đề cần làm rõ, phục vụ việc xem xét, đánh giá, kết luận về các nội dung tố cáo.

Trong quá trình thẩm tra, xác minh, tổ kiểm tra có thể gặp và làm việc trực tiếp với người tố cáo (nếu cần) để xác định lại và làm rõ thêm về nội dung tố cáo.

Nếu cần điều chỉnh, bổ sung nội dung, thời gian, đối tượng, thành viên tổ kiểm tra hoặc có vấn đề chuyên môn, kỹ thuật cần giám định thì tổ trưởng tổ kiểm tra báo cáo chi ủy để báo cáo chi bộ xem xét, quyết định.

4. Tổ kiểm tra xây dựng dự thảo báo cáo kết quả giải quyết tố cáo. Tổ kiểm tra làm việc với đối tượng bị tố cáo để trao đổi về dự thảo báo cáo kết quả giải quyết tố cáo.

Trường hợp vi phạm đã rõ, đến mức phải kỷ luật và đối tượng kiểm tra tự giác kiểm điểm và nhận hình thức kỷ luật tương xứng với hành vi vi phạm thì tổ trưởng tổ kiểm tra báo cáo chi ủy hoặc bí thư, phó bí thư chi bộ cho thực hiện quy trình thi hành kỷ luật cùng với quy trình kiểm tra (thực hiện quy trình kép). Chi bộ giao tổ kiểm tra giúp thực hiện việc gợi ý kiểm điểm và tổ chức kiểm điểm, biểu quyết quyết định hoặc đề nghị hình thức kỷ luật đối với đảng viên. Đối với trường hợp thuộc thẩm quyền, trước khi họp xem xét, xử lý kỷ luật, đại diện chi bộ (bí thư, phó bí thư hoặc chi ủy viên) gặp đảng viên vi phạm nghe trình bày ý kiến và báo cáo (kèm theo bản tự kiểm điểm của đảng viên vi phạm) tại hội nghị chi bộ hoặc đảng viên vi phạm trực tiếp trình bày ý kiến hoặc có văn bản báo cáo với chi bộ tại hội nghị chi bộ xem xét, xử lý kỷ luật (trường hợp đảng viên không thể trực tiếp trình bày ý kiến tại hội nghị chi bộ).

5. Tổ kiểm tra tiếp tục thẩm tra, xác minh những nội dung chưa rõ (*nếu có*); hoàn thiện báo cáo kết quả kiểm tra, báo cáo cấp ủy chi bộ hoặc bí thư chi bộ (*đối với chi bộ không có chi ủy*) trước khi trình chi bộ xem xét, kết luận.

III. BƯỚC KẾT THÚC

1. Tổ chức hội nghị chi bộ xem xét, kết luận:

- Tổ kiểm tra báo cáo kết quả giải quyết tố cáo; trình bày đầy đủ ý kiến của đảng viên bị tố cáo và của các tổ chức đảng, cá nhân có liên quan. Đảng viên bị tố cáo báo cáo giải trình hoặc báo cáo kiểm điểm, tự nhận hình thức kỷ luật (*nếu có*)

- Chi bộ thảo luận, kết luận giải quyết tố cáo; biểu quyết quyết định thi hành kỷ luật hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền thi hành kỷ luật đảng viên vi phạm (*nếu có*).

2. Tổ kiểm tra tham mưu cho chi bộ ban hành Thông báo kết luận giải quyết tố cáo và quyết định thi hành kỷ luật (*nếu có*) hoặc báo cáo cấp trên xem xét thi hành kỷ luật đảng viên theo thẩm quyền.

3. Chi bộ thông báo kết luận giải quyết tố cáo, công bố quyết định kỷ luật (*nếu có*) đến đối tượng bị tố cáo và toàn chi bộ; thông báo kết luận giải quyết tố cáo đến người tố cáo bằng hình thức thích hợp; gửi thông báo kết luận giải quyết tố cáo, quyết định thi hành kỷ luật (*nếu có*) lên cấp trên để báo cáo. Chi bộ thông báo đến người đứng đầu trong các cơ quan, đơn vị, tổ chức chính trị - xã hội nơi đảng viên bị kỷ luật công tác, là thành viên để chỉ đạo thi hành kỷ luật về chuyên môn, đoàn thể đảm bảo đồng bộ với kỷ luật đảng (*nếu chưa xem xét, kỷ luật*).

4. Tổ kiểm tra họp rút kinh nghiệm, lập và nộp chi bộ lưu trữ hồ sơ theo quy định.
 5. Chi bộ phân công chi ủy viên hoặc đảng viên trong chi bộ giám sát việc chấp hành kết luận, quyết định kỷ luật (*nếu có*) của chi bộ.
-



QUY TRÌNH

xem xét, thi hành kỷ luật đối với đảng viên vi phạm⁸
(ban hành kèm theo Quyết định số 4614-QĐ/ĐUK, ngày 24/12/2023
của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối Doanh nghiệp Trung ương)

I. BƯỚC CHUẨN BỊ

1. Thành lập tổ kiểm tra và xây dựng kế hoạch thi hành kỷ luật

- Căn cứ kết luận kiểm tra của tổ chức đảng có thẩm quyền (*qua kiểm tra chấp hành, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm, giải quyết tố cáo của chi bộ*); kết luận, đề nghị của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền (thanh tra, kiểm toán, điều tra, chuyên môn, tổ chức chính trị - xã hội...) hoặc chỉ đạo của tổ chức đảng cấp trên; chi ủy hoặc bí thư, phó bí thư chi bộ (nơi không có chi ủy) đề xuất (*bằng văn bản*) với chi bộ: quyết định, kế hoạch xem xét, thi hành kỷ luật đảng, dự kiến thành phần tổ kiểm tra⁹.

- Bí thư hoặc phó bí thư chi bộ ký, ban hành quyết định và kế hoạch xem xét, thi hành kỷ luật. Tổ trưởng tổ kiểm tra là đồng chí trong chi ủy hoặc đảng viên được phân công giúp đồng chí phụ trách công tác kiểm tra, giám sát.

2. Tổ kiểm tra xây dựng lịch làm việc; yêu cầu cung cấp tài liệu; phân công nhiệm vụ cho các thành viên; hướng dẫn đảng viên vi phạm viết báo cáo kiểm điểm về các nội dung vi phạm; chuẩn bị văn bản, tài liệu liên quan.

II. BƯỚC TIẾN HÀNH

1. Tổ kiểm tra làm việc với đảng viên vi phạm để triển khai quyết định, kế hoạch xem xét, thi hành kỷ luật; yêu cầu đảng viên vi phạm làm bản tự kiểm điểm, cung cấp tài liệu có liên quan.

2. Tổ kiểm tra tiến hành thẩm tra, xác minh: Tổ kiểm tra nghiên cứu bản kiểm điểm, tài liệu; làm việc với đảng viên vi phạm và các tổ chức, cá nhân có liên quan; thẩm tra, xác minh những nội dung chưa rõ. Nếu phát hiện có nội dung vi phạm mới hoặc cần bổ sung, điều chỉnh về nội dung, thời gian, đối tượng vi phạm, thành viên tổ kiểm tra hoặc cần giám định về chuyên môn, kỹ thuật thì tổ trưởng tổ kiểm tra báo cáo chi ủy để báo cáo chi bộ xem xét, quyết định.

⁸ Chi bộ quyết định khiển trách, cảnh cáo đảng viên trong chi bộ (kể cả cấp ủy viên các cấp, đảng viên thuộc diện cấp ủy cấp trên quản lý) vi phạm phẩm chất chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, sinh hoạt đảng, thực hiện nhiệm vụ đảng viên (trừ nhiệm vụ cấp trên giao). Trường hợp cách chức, khai trừ hoặc vi phạm khi thực hiện nhiệm vụ do cấp trên giao thì chi bộ đề nghị tổ chức đảng có thẩm quyền cấp trên xem xét, quyết định.

⁹ Trường hợp bí thư chi bộ là đối tượng xem xét xử lý kỷ luật: Nếu chi bộ có phó bí thư chi bộ phân công phó bí thư chủ trì chỉ đạo xem xét, thi hành kỷ luật; nếu chi bộ chỉ có bí thư, thì thực hiện theo khoản 7.1, Mục 7, Phần III, Hướng dẫn số 02-HD/TW ngày 09/12/2021 của Ban Bí thư: “Chi bộ chỉ có bí thư chi bộ, nếu bí thư chi bộ bị xử lý kỷ luật thuộc thẩm quyền của chi bộ thì bí thư chi bộ báo cáo cấp ủy cấp trên quản lý trực tiếp để cử đại diện chủ trì hội nghị xem xét, kỷ luật.”

Tổ kiểm tra xây dựng dự thảo báo cáo đề nghị thi hành kỷ luật.

3. Tổ kiểm tra tiếp tục thẩm tra, xác minh những vấn đề chưa rõ (nếu có); hoàn chỉnh báo cáo đề nghị thi hành kỷ luật; báo cáo xin ý kiến chi ủy trước khi trình chi bộ xem xét, quyết định.

III. BƯỚC KẾT THÚC

1. Tổ chức hội nghị chi bộ xem xét, kết luận:

Trước khi chi bộ họp xem xét, quyết định thi hành kỷ luật, đại diện chi bộ gặp đảng viên vi phạm để nghe trình bày ý kiến và báo cáo (kèm theo bản tự kiểm điểm của đảng viên vi phạm) tại hội nghị chi bộ hoặc đảng viên vi phạm trực tiếp trình bày ý kiến hoặc báo cáo bằng văn bản với chi bộ tại hội nghị chi bộ xem xét, xử lý kỷ luật (trường hợp đảng viên không thể trực tiếp trình bày ý kiến tại hội nghị chi bộ) nhưng phải nghiêm chỉnh chấp hành khi có quyết định kỷ luật.

Tổ kiểm tra báo cáo đề nghị thi hành kỷ luật, trình bày đầy đủ ý kiến của đảng viên vi phạm, các tổ chức, cá nhân có liên quan. Đảng viên vi phạm trình bày bản kiểm điểm và tự nhận hình thức kỷ luật.

Chi bộ xem xét, kết luận; bỏ phiếu quyết định hình thức kỷ luật hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền thi hành kỷ luật đối tượng vi phạm¹⁰.

2. Tổ kiểm tra hoàn chỉnh báo cáo kết quả xem xét thi hành kỷ luật; tham mưu cho chi bộ ban hành quyết định thi hành kỷ luật¹¹ hoặc báo cáo của chi bộ đề nghị tổ chức đảng có thẩm quyền thi hành kỷ luật đảng viên vi phạm. Chi bộ thông báo đến người đứng đầu trong các cơ quan, đơn vị, tổ chức chính trị - xã hội nơi đảng viên bị kỷ luật công tác, là thành viên để chỉ đạo thi hành kỷ luật về chuyên môn, đoàn thể đảm bảo đồng bộ với kỷ luật đảng (nếu chưa xem xét, kỷ luật).

3. Tổ kiểm tra họp rút kinh nghiệm, lập hồ sơ và nộp chi bộ lưu trữ theo quy định.

4. Chi bộ phân công chi ủy viên hoặc đảng viên được phân công phụ trách công tác kiểm tra, giám sát việc chấp hành kết luận, quyết định kỷ luật của chi bộ.

¹⁰ Theo Khoản 2, Điều 16, Quy định 22 - QĐ/TW: Quyết định khiển trách, cảnh cáo đối với đảng viên vi phạm có hiệu lực ngay sau khi chi bộ công bố kết quả biểu quyết quyết định kỷ luật.

¹¹ Trong vòng 10 ngày, chi bộ ban hành quyết định kỷ luật, giao cho đảng viên bị kỷ luật, báo cáo cấp trên và lưu hồ sơ.